

Số: 305/2022/QĐST- HNGĐ

G, ngày 26 tháng 07 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 258/2022/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022, giữa:

**Nguyên đơn: Anh Nguyễn Việt P, sinh năm 1996**

Trú tại: Số C ngõ B đường N, phường N1, quận L, Tp. Hà Nội.

**Bị đơn: Chị Đỗ Thị Hà T, sinh năm 1997**

Trú tại: Thôn A, xã Y, huyện G, Tp. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 07 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 07 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Việt P và chị Đỗ Thị Hà T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh P và chị T có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 17/4/2021. Khi ly hôn, chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu L, anh P có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho chị T mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ tháng 8/2022 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Anh P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh P và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh P tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí HNGĐ – ST và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm anh P đã nộp 300.000 đồng theo biên lai AA/2020/0073346 ngày 23/6/2022 tại

Chi cục thi hành án dân sự huyện G được trừ vào án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKS huyện G;
- Chi Cục THA huyện G;
- UBND phường N1, quận L, Hà Nội (ĐKKH 50/2020)
- Lưu hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G**  
**Thẩm phán**

**Vũ Quang Long**